

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Ngôn ngữ học; Chuyên ngành: Ngôn ngữ học ứng dụng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM

2. Ngày tháng năm sinh: 28/12/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Long Đức, thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 110, Bạch Đằng, khóm 5, phường 4, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ và Nhân văn, Trường Đại học Trà Vinh, số 126, Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0913999365;

E-mail: phuongnam@tvu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 01/2003 đến tháng 07/2004: Giảng viên Bộ môn Tiếng Anh, Khoa Kinh tế và Xã hội & Nhân văn - Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh, nay là Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 08/2004 đến tháng 08/2008: Phó trưởng Bộ môn Tiếng Anh, Khoa Kinh tế, Luật & Ngoại ngữ - Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh, nay là Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 09/2008 đến tháng 12/2012: Nghiên cứu sinh tại khoa-Khoa học Xã hội và Hành vi, Đại học Amsterdam, TP. Amsterdam, nước Hà Lan (theo Học bổng của Đề án Trà Vinh-100 và Học bổng Nuffic – Hà Lan).

- Từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2014: Trưởng Bộ môn Tiếng Anh, Khoa Kinh tế, Luật & Ngoại ngữ, Phó Trưởng khoa Kinh tế, Luật & Ngoại ngữ - Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 03/2014 đến tháng 12/2022: Trưởng khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 01/2023 đến nay: Phó Hiệu trưởng, Trường Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ và Nhân văn - Trường Đại học Trà Vinh

Chức vụ: Hiện nay: Phó Hiệu trưởng Trường Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ và Nhân văn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ và Nhân văn - Trường Đại học Trà Vinh.

Địa chỉ cơ quan: Số 126, đường Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại cơ quan: 02943.855246

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 10 năm 2002; số văn bằng: C019759; ngành: Ngoại ngữ, chuyên ngành: Tiếng Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 29 tháng 07 năm 2004; số văn bằng: 225017-ID118179; ngành: Sư phạm; chuyên ngành: Phương pháp Giảng dạy Tiếng Anh; Nơi cấp bằng ThS: Đại học Canberra, nước Úc.

- Được cấp bằng TS ngày 28 tháng 11 năm 2012; số văn bằng: 16138; ngành: Sư phạm; chuyên ngành: Viết Học thuật, Văn chương và Giảng dạy Ngôn ngữ; Nơi cấp bằng TS: Đại học Amsterdam, nước Hà Lan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Trà Vinh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Ngôn ngữ học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu ngôn ngữ trong văn bản viết Tiếng Anh: Nghiên cứu cách thức người học tiếng Anh bậc đại học ở Việt Nam thể hiện giọng điệu viết, ý tưởng trong bài viết, phong cách ngôn ngữ văn bản viết tiếng Anh học thuật để có đề xuất hướng dẫn sư phạm phù hợp với người học, hướng đến phát huy thế mạnh bản thân, rèn luyện tư duy sáng tạo và cách diễn đạt theo thể thức chung của từng thể loại viết.

- Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu lồng ghép việc đọc văn chương trong lớp học ngoại ngữ: Nghiên cứu mô hình lồng ghép nội dung truyện ngắn tiếng Anh hoặc truyện nguyên tác bằng tiếng Việt được dịch sang tiếng Anh như của các tác giả Hồ Anh Thái, Ma Văn Kháng, Nguyễn Hương vào lớp học viết tiếng Anh. Người học tự đặt câu hỏi về các vấn đề đặt ra trong truyện, thể hiện những điều họ quan tâm và cảm thấy ý nghĩa thông qua một văn bản nghị luận tiếng Anh. Thể loại phản biện văn học là một hợp phần của chương trình Cử nhân tiếng Anh để phát triển tư duy thẩm mỹ, năng lực ngôn ngữ và đề cao các giá trị nhân văn toàn cầu. Ở hướng nghiên cứu này, gần đây ứng viên mở rộng sang thể thơ lục bát tiếng Việt được đưa vào lớp học viết tiếng Anh để sinh viên tạo ra những bài thơ lục bát tiếng Anh thể hiện sự sáng tạo ngôn ngữ, giá trị truyền thống và tinh thần cốt cách của thanh niên Việt Nam.

- Hướng nghiên cứu 3: Nghiên cứu cải thiện chương trình, tài liệu, môi trường học liên quan hoạt động dạy và học tiếng Anh của sinh viên Việt Nam: nghiên cứu các hoạt động tổ chức lớp học ngoại ngữ, hướng đến phát huy sức mạnh cá nhân, tinh thần tập thể, kỹ năng làm việc tương tác nhóm; các vấn đề về nội dung, hoạt động của sách giáo khoa đang vận hành. Hướng nghiên cứu này mở rộng đối tượng nghiên cứu sang người dạy và người học các cấp học phổ thông.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 01 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 14 bài báo khoa học, trong đó tác giả chính 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín.
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 06, trong đó tác giả độc lập 01 quyển sách chuyên khảo thuộc nhà xuất bản quốc tế có uy tín Đại học Amsterdam, tác giả chính 03 quyển sách thuộc Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội; tác giả độc lập 01 chương sách thuộc nhà xuất bản có uy tín Đại học Amsterdam và đồng tác giả 01 chương sách thuộc nhà xuất bản quốc tế IGI Global. Sách và chương sách được sử dụng làm sách chuyên khảo phục vụ giảng dạy bậc đại học và sau đại học.
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Năm 2005-2018 hằng năm được nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, trong đó năm 2006-2007 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh
- Năm 2018 – 2019: Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, theo quyết định số: 4921/QĐ-ĐHTV
- Năm 2019-2020 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh
- Năm 2020-2021: Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cơ sở, theo quyết định số: 5133/QĐ-ĐHTV

- Năm 2021-2022: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm học 2020-2021 và 2021-2022 theo quyết định số: 2155/QĐ-UBND

- Năm 2022-2023: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh danh hiệu Chiến sĩ thi đua Tỉnh Trà Vinh, đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2020-2021 đến 2022-2023 theo quyết định số: 1733/QĐ-UBND; Khen thưởng cho hoạt động khoa học công nghệ theo Quyết định số: 8896/QĐ-ĐHTV của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp: Đã tham gia công tác giảng dạy được 21 năm các bậc cao đẳng, đại học và sau đại học tại Trường Đại học Trà Vinh, là một tỉnh ở vùng sâu còn hạn chế về cơ sở vật chất, có đông sinh viên người dân tộc tham gia học tập. Với vai trò là một giảng viên tiếng Anh, tôi luôn tâm huyết với nghề, thể hiện chuẩn mực nhà giáo và phục vụ cộng đồng trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu. Trong quá trình giảng dạy tôi đặt trọng tâm vào đối tượng người học; giúp người học yêu thích môn học và suy nghĩ về phương pháp học của chính mình. Các khóa học được nhà trường khảo sát, tiếp thu ý kiến đánh giá của người học và mức độ đánh giá tích cực từ 4-4.5 trên thang đo mức 5. Từ năm 2005 đến nay, hàng năm được đồng nghiệp bình chọn các danh hiệu lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua; 04 lần được nhận Bằng khen cấp Tỉnh về thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác giáo dục và đào tạo.

- Về năng lực giảng dạy: Hoàn thành giờ giảng theo quy định và có định hướng giảng dạy phát huy các điểm mạnh của từng người học; giúp người học rèn luyện phẩm chất đạo đức nhằm hoàn thiện nhân cách; giúp người học biết tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới thông qua việc tự học và trao đổi học tập, tương tác với bạn học cùng lớp; giúp người học biết cách quản lý thời gian một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, luôn cải tiến phương pháp đánh giá người học các cấp học: ngoài đánh giá cuối khóa học, hình thức đánh giá quá trình gồm có người học tự đánh giá mức độ phát triển kỹ năng, người học phản biện theo nhóm và thảo luận với giảng viên. Các hoạt động đánh giá đa dạng hình thức gồm có tranh luận, viết luận, diễn thuyết nhằm khơi gợi tính chủ động, thể mạnh riêng của từng người học nhưng đáp ứng yêu cầu học thuật chung của môn học. Được mời tham dự báo cáo chuyên đề liên quan phát triển giảng dạy ngôn ngữ cho sinh viên tại Đồng bằng Sông Cửu Long tại diễn đàn chuyên môn “Ý tưởng vùng Hạ lưu Sông Mê Kông Diễn đàn sử dụng tiếng Anh theo mục đích cụ thể-Xây dựng phát triển bền vững: Cách phát triển tiếng Anh chuyên nghiệp” tại Viện Ngôn ngữ Đại học Chulalongkorn năm 2015, báo cáo chuyên đề tại Hội nghị Vietnam Education Symposium-Tomorrow Schools Future Citizens năm 2020 và Hội thảo Seameo Retrac Tesol năm 2021. Các sản phẩm viết học thuật của sinh viên như bài văn mẫu được giới thiệu ở phần phụ lục công trình nghiên cứu về cải thiện chất lượng viết luận văn của sinh viên Việt Nam trên tạp chí quốc tế ngành Ngôn ngữ gồm có English Teaching and Learning của nhà xuất bản Springer và Tạp chí ITL-International Journal of Applied Linguistics thuộc Nhà xuất bản John Benjamins Publishing Company.

- Về năng lực nghiên cứu khoa học: Hướng dẫn thành công và đúng tiến độ 21 đề tài nghiên cứu bậc cao học thuộc hướng nghiên cứu về phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ; trong đó có 07 đề tài của học viên đã được xuất bản trên tạp chí khoa học thuộc các Viện, trường Đại học và 02 đề tài được phát triển thành sách chuyên khảo có nội dung phù hợp với hướng nghiên cứu về giảng dạy ngoại ngữ do Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội ấn hành. Tham gia trong vai trò chủ trì Hội thảo về giảng dạy tiếng Anh tại Đồng bằng Sông Cửu Long “The Regional Symposium on English Language Teaching in Vietnam” được tổ chức lần thứ nhất ngày 26 tháng 5 năm 2016 và lần thứ hai 24 tháng 06 năm 2024 tại Trường Đại học Trà Vinh. Trong thời gian gần đây, tôi có nỗ lực nghiên cứu mô hình lồng ghép việc đọc văn chương trong lớp học ngoại ngữ và giới thiệu tác phẩm của nhà văn Việt Nam đến Hội Sư phạm Ngôn ngữ Hà Lan, từ đó tác phẩm The Vegetarian Street Dogs của nhà văn Hồ Anh Thái được chọn khai thác và giới thiệu trong sách chuyên đề về khai thác văn chương trong giảng dạy ngôn ngữ của Trường Đại học Amsterdam và Hội Sư phạm Ngôn ngữ Hà Lan trong tháng 06 năm 2022 (https://didactieknederlands.nl/?ltn_publicatie=literatuur-leren-lezen-in-dialog-lessen-geinspireerd-op-het-werk-van-tanja-janssen); công trình cũng được giới thiệu trên chuyên mục Văn hóa-tờ báo của Quốc hội (<https://daibieunhandan.vn/van-hoa/truyen-ngan-cua-ho-anh-thai-vao-giao-trinh-dai-hoc-ha-lan-i297382/>). Hằng năm tham gia hội đồng khoa học cấp cơ sở: tháng 05 năm 2023 phản biện đề tài Phân tích nội dung liên văn hóa trong hai quyển sách tiếng Anh lớp 10: Global Success và Friend Global. Tham gia hội đồng cấp Bộ trong vai trò phản biện đề tài nghiên cứu khoa học Nghiên cứu đánh giá tác động của Đề án NNQG 2020 tại Đồng bằng Sông Cửu Long do Đại học Cần Thơ thực hiện theo quyết định số 1830/QĐ-BGDĐT và đề tài Phát triển năng lực tự học của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh ở các trường Đại học, Cao đẳng khu vực Đồng bằng sông Cửu Long theo quyết định số 1308/QĐ-BGDĐT để góp phần vào những công trình khoa học hữu ích cho khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

- Về năng lực xây dựng chương trình đào tạo: Quá trình công tác có đóng góp chính trong vai trò chủ trì xây dựng chương trình đào tạo Chuyên ngành Ngôn ngữ Anh trình độ Đại học; tham gia xây dựng chương trình đào tạo Chuyên ngành Lý luận và Phương pháp Dạy học Bộ môn tiếng Anh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ tại Trường Đại học Trà Vinh. Các chương trình có ưu điểm lấy người học làm trung tâm được thực hiện ở bốn phương diện: (i) thứ nhất là giới thiệu đến người học cách thức tự học thông qua đặt mục tiêu, lên kế hoạch, quản lý thời gian và nguồn tư liệu sách và tài nguyên điện tử ở trường, (ii) thứ hai là nội dung giảng dạy vừa đảm bảo kiến thức nền tảng vừa có phần cập nhật tài liệu mới, phù hợp thời đại và phù hợp lứa tuổi, sở thích và nhu cầu thực hành công việc trong tương lai của người học, (iii) thứ ba là hình thức đánh giá liên quan chặt chẽ đến nội dung học và đảm bảo hướng đến các cung bậc cao trong Thang Đánh giá của Bloom về phân tích, suy luận, đánh giá. (iv) thứ tư là các hoạt động dạy và học tập trung tương tác xã hội, trao đổi, chia sẻ, lắng nghe và phản hồi tích cực. Ngoài ra còn tham gia vai trò thành viên xây dựng các chương trình đào tạo bậc Đại học các ngành gần tại Trường Đại học Trà Vinh, cụ thể bậc cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc và ngành Ngôn ngữ Khmer.

- Về phục vụ cho sự phát triển của sinh viên, cộng đồng và xã hội: Giấy khen về việc tham gia tích cực trong công tác xây dựng Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” theo quyết định số: 2412/QĐ-ĐHTV của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh năm 2014. Ban Tổ chức Hội thảo chuyên đề “All the Cinderellas: How Culture Affects Language and Storytelling” năm 2018 cho sinh viên chuyên và không

chuyên ngữ, phối hợp cùng chuyên gia-nhà văn từ Đại học Vancouver Island, Canada. Hội thảo giúp sinh viên chuyên ngữ khai thác nhiều bài học đạo đức khác nhau như sự nghiêm túc trong giờ giấc, tình thương giữa con người, sự đoàn kết, cách yêu thương chính mình. Thông qua hội thảo này sinh viên có thể nhận ra các giá trị văn hóa cốt lõi chung được các quốc gia trân trọng và giữ gìn. Giấy khen thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế theo quyết định số: 1117/QĐ-ĐHTV năm 2020. Ban Tổ chức dự án Access kết hợp Tiếng Anh và Công nghệ hỗ trợ kỹ năng tìm việc làm cho thanh niên chưa có việc làm tại Trà Vinh do Đại sứ quán Hoa kỳ tài trợ từ năm 2023. Ban Tổ chức cuộc thi hùng biện tiếng Anh Champions of Change thu hút 12 đội tuyển tỉnh Trà Vinh và các tỉnh lân cận vào ngày 21 tháng 04 năm 2024. Từ năm 2016 đến nay chủ trì tổ chức sự kiện Gettogether hằng năm, nhấn mạnh sự cộng hưởng của ngoại ngữ và âm nhạc trong kết nối cộng đồng. Hằng năm tham gia hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại trường Đại học Trà Vinh. Thành viên phản biện luận án tiến sĩ tại trường Đại học Madras, Ấn Độ, về các phương pháp học tích cực trong giảng dạy văn chương cho học sinh trung học phổ thông ở Ấn Độ tháng 05 năm 2021, hình thức online.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo bậc đại học: 11 năm 06 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

| TT | Năm học | Số lượng NCS đã hướng dẫn | | Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn | Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD | Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp | | Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*) |
|-------------|------------|---------------------------|-----|------------------------------------|---|------------------------------------|-----|---|
| | | Chính | Phụ | | | ĐH | SĐH | |
| 1 | 2018- 2019 | | | | | 270 | 60 | 330/330/189 |
| 2 | 2019- 2020 | | | | | 540 | 60 | 600/615/189 |
| 3 | 2020 -2021 | X | | 01 | | 480 | 60 | 540/582/189 |
| 03 năm cuối | | | | | | | | |
| 4 | 2021- 2022 | | | | | 480 | 60 | 540/543/189 |
| 5 | 2022- 2023 | X | | 01 | | 360 | 120 | 480/510/189 |
| 6 | 2023-2024 | X | | 01 | | 360 | 75 | 435/465/189 |

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Pháp (chứng chỉ B)

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Nghiên cứu sinh ; Tại nước: Hà Lan; từ năm 2008 đến năm 2012

- Bảo vệ luận án TS ; tại nước Hà Lan năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh, số bằng: C019759; năm cấp: 2002

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Trà Vinh, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Đại học

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

| TT | Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT | Đối tượng | | Trách nhiệm hướng dẫn | | Thời gian hướng dẫn từ ... đến ... | Cơ sở đào tạo | Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng |
|----|-------------------------------|-----------|---------------|-----------------------|-----|------------------------------------|-------------------------|---|
| | | NCS | HVCH/CK2/BSNT | Chính | Phụ | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Ngọc Ván | | HVCH | X | | 01/02/2021 - 31/07/2021 | Trường Đại học Trà Vinh | 08/03/2022 Số hiệu bằng TVU 002480 |
| 2 | Trần Thị Thảo Nguyên | | HVCH | X | | 28/11/2022 - 27/05/2023 | Trường Đại học Trà Vinh | 25/10/2023 Số hiệu bằng TVU 003882 |
| 3 | Nguyễn Thị Huỳnh Như | | HVCH | X | | 04/05/2023 - 03/11/2023 | Trường Đại học Trà Vinh | 26/02/2024 Số hiệu bằng TVU 004136 |

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

| TT | Tên sách | Loại sách (CK, GT, TK, HD) | Nhà xuất bản và năm xuất bản | Số tác giả | Chủ biên | Phần biên soạn (từ trang ... đến trang) | Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách) |
|-------------------------------|--|----------------------------|--|------------|--|---|--|
| I Trước khi được công nhận TS | | | | | | | |
| 1 | Second Language Writing and Literary Reading in University | CK | Nhà xuất bản Đại học Amsterdam-Hà Lan, 2012 ISBN 978-94-6142-009-1 | 01 | Nguyễn Thị Phương Nam | Tất cả trang 1-90 | Văn bản công nhận sách chuyên khảo của Trường Đại học Trà Vinh ngày 15/08/2014, Số VB- 09/TTr-KNN. |
| II Sau khi được công nhận TS | | | | | | | |
| 2 | Generative Grammar Approach for Analysing Vietnamese Passive Sentences | CK | Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2022 ISBN 978-604-384-072-8 | 02 | Huỳnh Ngọc Tài & Nguyễn Thị Phương Nam | Tất cả trang 1-111 | Quyết định sử dụng sách chuyên khảo Số 9333/QĐ-ĐHTV Ngày 23/12/2022 |
| 3 | Literatuur Leren Lezen in Dialoog (tạm dịch Lessons for Learning Literature in Dialogue; Dạy Văn chương thông qua Hội thoại) https://daibieunhandan.vn/van-hoa/truyen-ngan-cua-ho-anh-thai-vao-giao-trinh-dai-hoc-ha-lan-i297382/ | CK | Nhà xuất bản Đại học Amsterdam-Hà Lan, 2022 Số xuất bản 21W57115 T1 D2207 | 22 | Gert Rijlaarsdam & Tanja Janssen | Chương 5, trang 63-76 | Quyết định sử dụng chương sách chuyên khảo Số 7286/QĐ-ĐHTV Ngày 18/10/2022 |

| TT | Tên sách | Loại sách (CK, GT, TK, HD) | Nhà xuất bản và năm xuất bản | Số tác giả | Chủ biên | Phần biên soạn (từ trang ... đến trang) | Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách) |
|----|--|----------------------------|---|------------|--|---|--|
| | https://didactieknederland.nl/?ltn_publicatie=literatuurleren-lezen-in-dialog-lessen-geinspireerd-op-het-werk-van-tanja-janssen https://ltn.publicatieserver.nl/download/4/913 | | | | | | |
| 4 | Investigating Vietnamese Students' Perceptions on Teachers' Use of Warm-Up Activities in English Language Classrooms | CK | Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội 2023 ISBN 978-604-992—285-5 | 03 | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Huỳnh Ngọc Tài & Nguyễn Thị Phương Nam | Tất cả trang 1-151 | Quyết định sử dụng sách chuyên khảo Số 1291/QĐ-ĐHTV Ngày 01/02/2024 |
| 5 | Enhancing English Reading Comprehension Skills for Vietnamese High School Students: Strategies and Pedagogical Implications | CK | Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội 2023 ISBN 978-604-300-221-8 | 03 | Trương Minh Châu, Huỳnh Ngọc Tài & Nguyễn Thị Phương Nam | Tất cả trang 1-183 | Quyết định sử dụng sách chuyên khảo Số 1289/QĐ-ĐHTV Ngày 01/02/2024 |
| 6 | Exploring Contemporary English Language Education Practices https://books.google.com.vn/books?id=keUEEQAAQBAJ&pg=PA220&lpg=PA220&dq=DOI:+10.4018/979-8-3693-3294- | CK | Nhà xuất bản IGI Global 2024 ISBN (Ebook) 979-836933295-5 Scopus | 03 | Trương Công Bằng, Cường Huy Nguyễn, Hưng Phú Bùi | Chương 10 trang 220-248 | Quyết định sử dụng chương sách chuyên khảo Số 3394/QĐ-ĐHTV Ngày 02/05/2024 |

| TT | Tên sách | Loại sách (CK, GT, TK, HD) | Nhà xuất bản và năm xuất bản | Số tác giả | Chủ biên | Phần biên soạn (từ trang ... đến trang) | Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách) |
|----|--|----------------------------|------------------------------|------------|----------|---|--|
| | 8.ch010&source=bl&ots=KCwMdovvN1&sig=ACfU3U3Ac6QuokgFNlo5jyGzgklVF1zZvQ&hl=vi&sa=X&ved=2ahUKEwjug9-RpcmGAXWpj68BHxNiALIQ6AF6BAgIEAM#v=onepage&q=DOI%3A%2010.4018%2F979-8-3693-3294-8.ch010&f=false | | | | | | |

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **03** sách chuyên khảo ([02], [04], [05]); **02** chương sách chuyên khảo ([03], [06]).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...) | CN/PCN /TK | Mã số và cấp quản lý | Thời gian thực hiện | Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ |
|----|--|------------|----------------------|---------------------|---|
| I | Trước khi được công nhận TS | | | | |
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| II | Sau khi được công nhận TS | | | | |

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...) | CN/PCN /TK | Mã số và cấp quản lý | Thời gian thực hiện | Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ |
|----|---|------------|--|---------------------|---|
| 1 | Can thiệp hỗ trợ năng lực tự chủ trong lớp học viết học thuật trực tuyến | CN | Mã số: 205/2022/HĐ. HĐKH&ĐT-ĐHTV ngày 12/07/2022 – Cấp Trường | 08/2022-07/2023 | Quyết định nghiệm thu số 269/QĐ-HĐKH&ĐT ngày 28/08/2023 – Trường Đại học Trà Vinh Xếp loại Tốt |
| 2 | Trau dồi kỹ năng tìm việc làm cho thanh niên: Khám phá trải nghiệm của học viên tham gia chương trình tiếng Anh hướng nghiệp | Thành viên | Mã số: 158/QĐ-HĐKH&ĐT ngày 19/05/2023 – Trường Đại học Trà Vinh, cấp cơ sở | 06/2023-07/2024 | Dự kiến nghiệm thu tháng 07 năm 2024 |

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

| TT | Tên bài báo/báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|----|---------------------------------|------------|------------------|---|---|--|----------------|--------------------|
| I | Trước khi được công nhận PGS/TS | | | | | | | |
| II | Sau khi được công nhận TS | | | | | | | |

| TT | Tên bài báo/báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|----|--|------------|------------------|--|--|--|-----------------------------|--------------------|
| 1 | Effects of Self-questioning on EFL Students' Engagement in Literary Reading https://doi.org/10.1080/11356405.2016.1231759 . | 04 | ✓ | Cultura y Educación (NXB Routledge) ISSN 1135-6405, eISSN 1578-4118 | ISI, Scopus Q1 (IF. 2.226, 5 year IF. 1.852, Cite Score. 2.3, SNIP. 0.859, SJR. 0.458) | 13 | Tập 28, Số 4, trang 702-737 | 10/2016 |
| 2 | Learning to Write: Effects of Prewriting Tasks on English Writings of Vietnamese Students https://www.elejournal.com/asian-efl-journal/asian-efl-journal-quarterly-volume-20-issue-9-1-september-2018/ | 04 | ✓ | Asian EFL Journal (NXB Asian EFL Journal Press) ISSN 1738-1460 | Scopus Q3- (SJR 0.14) | 10 | Tập 20, Số 9.1, trang 57-74 | 09/2018 |
| 3 | Effects of Cognitive Reading Strategy Training on Reading Performance of EFL Students: A Case of a High School in Vietnam Doi:10.46223/HC MCOUJS.soci.en.14.2.2746.2024 | 03 | | Tạp chí Khoa học Đại học Đà Lạt ISSN 0866-787X | | 01 | Tập 9, Số 4, Trang 87-105 | 12/2019 |